UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH NỘI DUNG DỰ THẢO

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH **(Nghị định số 155/2025/NĐ-CP ngày 16/6/2026 sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 369/2026/NĐ-CP ngày 25/9/2026)**	**DỰ THẢO VĂN BẢN**	**THUYẾT MINH**
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh 1. Nghị định này quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định này, gồm:… c) Diện tích làm việc phục vụ công tác các chức danh, diện tích sử dụng chung, diện tích chuyên dùng, diện tích công trình sự nghiệp thuộc cơ sở hoạt động sự nghiệp tại đơn vị sự nghiệp công lập đơn vị sự nghiệp (sau đây gọi chung là đơn vị sự nghiệp).	**Điều 1.** Phạm vi điều chỉnh Quyết định này quy định phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích công trình sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập (ngoài lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo) thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hải Phòng.	
Điều 2. Đối tượng áp dụng 1. Đối tượng áp dụng của Nghị định này	**Điều 2.** Đối tượng áp dụng 1. Cơ quan, tổ chức, đơn vị gồm:	**1.** Lược bỏ các đối tượng không thuộc phạm vi Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền

bao gồm: a) Cơ quan nhà nước, cơ quan Đảng cộng sản Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (bao gồm các tổ chức chính trị - xã hội), đơn vị sự nghiệp công lập, ban quản lý dự án sử dụng vốn nhà nước (sau đây gọi là cơ quan, tổ chức, đơn vị); b) Tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc xác định, quyết định, áp dụng tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp. 2. Các tổ chức tài chính nhà nước ngoài ngân sách được áp dụng theo cơ chế tài chính, cơ chế quản lý tài sản của đơn vị sự nghiệp công lập thì tiêu chuẩn, định mức sử dụng cơ sở hoạt động sự nghiệp thực hiện theo quy định tại Nghị định này. **Điều 7.** Diện tích chuyên dùng… 2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phạm vi, đối tượng quản lý, văn bản thể hiện nhiệm vụ đặc thù của cơ quan, tổ chức, nhu cầu sử dụng thực tế và quy định khác có liên quan (nếu có), cơ quan, người có thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng. Thẩm quyền	a) Cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hải Phòng, bao gồm Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố. b) Tổ chức tài chính nhà nước ngoài ngân sách được áp dụng theo cơ chế tài chính, cơ chế quản lý tài sản của đơn vị sự nghiệp công lập. 2. Quyết định này không áp dụng đối với: a) Các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo. b) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc trường hợp quy định tại các điểm h, i và k khoản 2 Điều 7 Nghị định số 155/2025/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung bởi khoản 2 Điều 7 Nghị định số 369/2026/NĐ-CP).	quyết định tiêu chuẩn, định mức: - Cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam (không bao gồm Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố): Thẩm quyền quyết định, phân cấp thẩm quyết quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng thuộc Ban Thường vụ Thành ủy theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 7 Nghị định số 155/2025/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 369/2026/NĐ-CP). - Tổ chức chính trị - xã hội thuộc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam: Thẩm quyền quyết định, phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng thuộc Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 7 Nghị định số 155/2025/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 369/2026/NĐ-CP). - Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân thành phố: Thẩm quyền quyết định, phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng thuộc Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố theo quy định tại điểm k khoản 2 Điều 7 Nghị định số

quyết định được quy định như sau:… l) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý của địa phương, bao gồm Đảng ủy Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; trừ trường hợp quy định tại các điểm h, i và k khoản này.		155/2025/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 369/2026/NĐ-CP). **2.** Lược bỏ đối tượng áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo do các Bộ chuyên ngành đã ban hành tiêu chuẩn, định mức riêng đối với các đơn vị này, cụ thể: - Thông tư số 03/2020/TT-BGDĐT ngày 10/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chi tiết hướng dẫn về tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích công trình sự nghiệp thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo. - Thông tư số 07/2026/TT-BYT ngày 14/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết hướng dẫn về tiêu chuẩn, định mức diện tích công trình sự nghiệp trong lĩnh vực y tế thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế và phân cấp thẩm quyền phê duyệt tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng, diện tích công trình sự nghiệp trong lĩnh vực y tế thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế
Điều 7. Diện tích chuyên dùng… 2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao,	**Điều 3.** Phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích	**1.** Việc phân cấp thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 13, Luật Tổ chức chính

phạm vi, đối tượng quản lý, văn bản thể hiện nhiệm vụ đặc thù của cơ quan, tổ chức, nhu cầu sử dụng thực tế và quy định khác có liên quan (nếu có), cơ quan, người có thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng. Thẩm quyền quyết định được quy định như sau:… l) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý của địa phương, bao gồm Đảng ủy Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; trừ trường hợp quy định tại các điểm h, i và k khoản này. Việc phân cấp của cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại các điểm d, đ và l khoản này phải phù hợp với quy định tại Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương.	chuyên dùng 1. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng đối với đơn vị mình và đơn vị mình quản lý để phục vụ hoạt động đặc thù, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả và phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao, phạm vi, đối tượng quản lý, văn bản thể hiện nhiệm vụ đặc thù của đơn vị, nhu cầu sử dụng thực tế và quy định khác có liên quan. 2. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng đối với đơn vị mình và đơn vị mình quản lý để phục vụ hoạt động đặc thù, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả và phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao, phạm vi, đối tượng quản lý, văn bản thể hiện nhiệm vụ đặc thù của đơn vị, nhu cầu sử dụng thực tế và quy định khác có liên quan.	quyền địa phương ngày 16/06/2025 quy định về phân cấp: *"1. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh phân cấp cho Ủy ban nhân dân cùng cấp hoặc Hội đồng nhân dân cấp xã; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp cho cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp mình, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện liên tục, thường xuyên một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn mà mình được giao theo quy định của pháp luật, trừ trường hợp pháp luật quy định không được phân cấp."* **2.** Triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương, định hướng lớn của Đảng và Nhà nước về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công. Cụ thể, Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội đã đề ra yêu cầu tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính – ngân sách, quản lý chặt chẽ và sử dụng tiết kiệm các nguồn lực. Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 15/01/2019 của Bộ Chính trị nhấn mạnh nhiệm vụ nâng cao hiệu quả quản lý, sử

		dụng và khai thác các nguồn lực của nền kinh tế, trong đó có nguồn lực về tài sản công, gắn với việc phân cấp, phân quyền hợp lý, rõ thẩm quyền và trách nhiệm. Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam và Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ đều khẳng định yêu cầu đẩy mạnh phân cấp, phân quyền hợp lý, hiệu quả để phát huy tính chủ động, sáng tạo của các cấp, các ngành, rút ngắn quy trình xử lý công việc, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.
Điều 11. Diện tích chuyên dùng… 2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phạm vi, đối tượng quản lý, văn bản thể hiện nhiệm vụ đặc thù của đơn vị, nhu cầu sử dụng thực tế và quy định khác có liên quan (nếu có), cơ quan, người có thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng. Thẩm quyền quyết định được quy định như sau: l) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng của các đơn vị thuộc phạm vi quản lý, trừ trường hợp quy định tại các điểm i,	**Điều 4.** Phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích công trình sự nghiệp 1. Sở, Ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng công trình sự nghiệp của đơn vị mình quản lý (ngoài lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo), đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao, phạm vi, đối tượng quản lý, văn bản thể hiện nhiệm vụ đặc thù của đơn vị, nhu cầu sử dụng thực tế và quy định khác có liên quan.	**1.** Việc phân cấp thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 13, Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/06/2025 quy định về phân cấp: *"1. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh phân cấp cho Ủy ban nhân dân cùng cấp hoặc Hội đồng nhân dân cấp xã; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp cho cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp mình, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện liên tục, thường xuyên một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn mà mình*

k và m khoản này… Việc phân cấp của cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại các điểm đ, e và l khoản này phải phù hợp với quy định tại Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương.	2. Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố (ngoài lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo) quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng công trình sự nghiệp của đơn vị mình, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao, phạm vi, đối tượng quản lý, văn bản thể hiện nhiệm vụ đặc thù của đơn vị, nhu cầu sử dụng thực tế và quy định khác có liên quan.	*được giao theo quy định của pháp luật, trừ trường hợp pháp luật quy định không được phân cấp."* **2.** Triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương, định hướng lớn của Đảng và Nhà nước về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công. Cụ thể, Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội đã đề ra yêu cầu tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính – ngân sách, quản lý chặt chẽ và sử dụng tiết kiệm các nguồn lực. Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 15/01/2019 của Bộ Chính trị nhấn mạnh nhiệm vụ nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng và khai thác các nguồn lực của nền kinh tế, trong đó có nguồn lực về tài sản công, gắn với việc phân cấp, phân quyền hợp lý, rõ thẩm quyền và trách nhiệm. Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam và Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ đều khẳng định yêu cầu đẩy mạnh phân cấp, phân quyền hợp lý, hiệu quả để phát huy tính chủ động, sáng tạo của các cấp, các ngành, rút ngắn quy trình

		xử lý công việc, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.
	Điều 5. Tổ chức thực hiện 1. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này. 2. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm với việc đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo diện tích chuyên dùng theo quy định. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Tài chính; Sở Tài chính có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, giải quyết hoặc sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.	
Điều 12. Điều khoản chuyển tiếp 1. Đối với nhiệm vụ, dự án đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp đã được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt theo quy định trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành thì cơ quan, người có thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự	**Điều 6.** Xử lý chuyển tiếp 1. Đối với nhiệm vụ, dự án đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp đã được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt theo quy định trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì cơ quan, người có thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm	Để tránh khoảng trống pháp lý trong trường hợp các nhiệm vụ, dự án đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp đã được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt theo quy định trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì cơ quan, người có thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm

án đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp quyết định điều chỉnh hoặc không điều chỉnh theo tiêu chuẩn, định mức quy định tại Nghị định này. Việc xem xét, quyết định điều chỉnh đối với nhiệm vụ, dự án đang triển khai phải bảo đảm tính khả thi, hiệu quả đầu tư, phù hợp với mục tiêu, quy mô, tính chất của nhiệm vụ, dự án và không làm phát sinh lãng phí trong quản lý, sử dụng tài sản công. 2. Trường hợp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng, diện tích công trình sự nghiệp đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam của địa phương, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân cấp tỉnh trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành thì được tiếp tục áp dụng tiêu chuẩn, định mức đã ban hành cho đến khi có tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng theo quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền theo quy định tại Nghị định này.	vụ, dự án đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp quyết định điều chỉnh hoặc không điều chỉnh theo tiêu chuẩn, định mức quy định tại Quyết định này. Việc xem xét, quyết định điều chỉnh đối với nhiệm vụ, dự án đang triển khai phải bảo đảm tính khả thi, hiệu quả đầu tư, phù hợp với mục tiêu, quy mô, tính chất của nhiệm vụ, dự án và không làm phát sinh lãng phí trong quản lý, sử dụng tài sản công. 2. Đối với tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng, diện tích công trình sự nghiệp đã được cơ quan, người có thẩm quyền ban hành trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành mà còn phù hợp thì tiếp tục thực hiện theo văn bản đã ban hành cho đến khi cơ quan, tổ chức, đơn vị quy định tại Điều 3, Điều 4 Quyết định này quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng diện tích công trình sự nghiệp mới thuộc phạm vi quản lý theo phân cấp.	vụ, dự án đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp quyết định điều chỉnh hoặc không điều chỉnh theo tiêu chuẩn, định mức quy định tại Quyết định này. Việc xem xét, quyết định điều chỉnh đối với nhiệm vụ, dự án đang triển khai phải bảo đảm tính khả thi, hiệu quả đầu tư, phù hợp với mục tiêu, quy mô, tính chất của nhiệm vụ, dự án và không làm phát sinh lãng phí trong quản lý, sử dụng tài sản công.

	Điều 7. Hiệu lực thi hành và tổ chức thực hiện 1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ... tháng ... năm ... 2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật trích dẫn tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật khác thì thực hiện theo quy định tại văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó. 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.	